

Số: 143 /2019/ QĐST - HNGĐ

Thanh Sơn, ngày 21 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 89/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1983.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, phố Hoàng Tr, thị trấn Th S, Th S, Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 9, xã Tr Q, huyện Ph N, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nhữ Quang H**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 1, phố H Tr, thị trấn Th S, huyện Th S, Phú Thọ.

Căn cứ vào điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đồng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đồng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nhữ Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đồng sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị H và anh H có 01 con chung là cháu Nhữ Ngọc L, sinh ngày 05/10/2010. Hiện nay cháu đang ở với chị H. Khi ly hôn chị H và anh H thống nhất thỏa thuận: Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu L kể từ tháng 8/2019 đến khi cháu L thành niên. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H vì chị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H xác nhận anh chị không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H không có yêu cầu gì về tư trang riêng và công sức đóng góp.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2018/0001699 ngày 20/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Trả lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đ-ơng sự
- VKSND tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND thị trấn Thanh Sơn.
- L- u HSVA.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN

Thẩm phán

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa